



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÊ BEO
Last Middle First

Current Address: Đội 3, Trung Hà, Lặc Trù, Phú Lộc, Thừa Thiên Huế

Date of Birth: 14/11/1948 Place of Birth: Lặc Trù, Phú Lộc, Thừa Thiên Huế

Previous Occupation (before 1975) Trung úy Sĩ quan Truyền Tin TP 221 Pháo Bình
(Rank & Position) Sĩ Đoàn 22BB

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 10/5/1975 To 12/4/1977
Years: 02 Months: ✓ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: HUYNH TAN DUC
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRƯỜNG THỊ BÌNH	21-9-1950	wife
LÊ THỊ QUỲNH NHÌ	30-4-1975	daughter
LÊ THỊ HỒNG NHÌ	19-02-1978	daughter
LÊ THỊ TÚ NHÌ	26-12-1980	daughter
LÊ THỊ BÌNH NHÌ	01-05-1983	daughter
LÊ THỊ HIỆU NHÌ	28-10-1985	daughter
LÊ HIỆU LONG	26-02-1988	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



FORMER PRISONERS OF ASSOCIATION
COMMUNIST VIETNAM
HỘI QUÂN TƯỚNG SỰ
A California Non-Profit Corporation
13612 YOCKLEY
LOS ANGELES, CA 90044

POLITICAL PRISONER ASSOCIATION FORM
(Mẫu ghi tên tù Nhân Chính Trị)

The purpose of this form is to identify persons who are currently interned in re-education camp in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.
(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải tạo" ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự)

A. GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)
(Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có)

1. Name: (Family name, middle, first) **LÊ BEO**
(Họ và tên theo thủ tục Việt Nam)

2. Sex: **Male** Date of Birth: **14/11/1948** Place of birth: **Lộc Trì, Phú Lộc, Thừa Thiên Huế**
(Phái) (Ngày sinh) (Nơi sinh)

3. Last position, Rank, Agency/Unit: **Trung úy - Sĩ quan Truyền Tin**
(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng) **Tên Đoàn 221 Pháo Binh SA 22**

B. ARREST:
(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: **10.5.1975 Quận 3 Sài Gòn**
(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)

2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: **Trại 3 A, Trại 2 Quảng Trị**
(Tên địa điểm các trại giam)

3. Date of release or still in camps: **12.4.1977**
(Ngày được thả hay còn bị giam)

C. FAMILY STATUS:
(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: **Có gia đình**
(Có gia đình hay độc thân)

2. If married, please complete names of spouse and children:
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người chồng/vợ và các con)
Vợ: TRƯƠNG THỊ BÌNH
Con: LÊ THỊ QUỲNH NHỊ - LÊ THỊ HỒNG NHỊ - LÊ THỊ TÚNH
LÊ THỊ BÌNH NHỊ - LÊ THỊ HIỆU NHỊ - LÊ HIỆU LONG và THAI 3 THÁNG

3. Address of family: **Đội 3 Trung Hà Lộc Trì, Phú Lộc, Thừa Thiên Huế**
(Địa chỉ gia đình)

D. APPLICANT:
(Người đứng đơn)

1. Name: **HUYNH TÂN-ĐỨC** Occupation: **...**
(Họ và tên) (Nghề-nghiep)

2. Address and phone number: **...**
(Địa chỉ và điện thoại)

3. Relationship with detainee: **FRIEND**
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)

4. Status in USA: Permanent resident ☒ US citizen ☒
(Tình trạng cư trú)

5. Are you willing to sponsor the above detainee (If released)
(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?) Yes ☒ No ☐

Date: **17.8.1990**
(Ngày, tháng, năm)

Huynh Tan Duc

Signature of applicant
(Chữ ký của người đứng đơn)
Le Bao

HỢP TƯ PHÁP

VIỆT - NAM CỘNG-HÒA

SỐ TƯ- PHÁP

TÒA Hòa giải

Chứng-chỉ Thê-vì Khai sinh

Số 344

Ngày 25/4/68

của

L2-B30

Năm một ngàn chín trăm 68 tháng 04
ngày 22 hồi 10 giờ.

Trước mặt chúng tôi là ĐẠI TÁ NGUYỄN KHAI CHỨC TRƯỞNG
Chánh-án Tòa Hòa giải Quận Phú Lộc ngồi tại Văn-Phòng
có Ông Phạm Ngọc Phước lục-sự giúp việc
Có Ông, bà Lê Thị Thanh 25 tuổi, nghề nghiệp
Làm thuê trú tại Gao dôi xã Phước-Lộc Thừa Thiên
thẻ kiểm tra số 041931 ngày 08-08-1966 do Thị
hiện cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục
khai sinh của L2-B30 sinh ngày 11
tháng 11 năm 1940 tại làng Gao dôi xã
Quận phước-Lộc tỉnh Thừa-Thiên được vì lẽ
Chiến tranh số bị mất

nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê
sau do y dẫn đến đề lập chứng-chỉ thay thế chứng thư hộ tịch nói trên

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH ĐIỆN

1o) L2-C30, 37 tuổi, nghề Làm thuê
trú tại Làng lưu phước-Lộc
thẻ kiểm tra số 047794 ngày 3/4/62 do Quận phước-Lộc cấp
2o) Nguyễn Thị Ngọc, 45 tuổi, nghề Làm thuê
trú tại Đông lưu phước-Lộc
thẻ kiểm tra số 047712 ngày 13/4/62 do phước-Lộc cấp
3o) Nguyễn Phước, 34 tuổi, nghề Làm ruộng
trú tại Gia lương phước-Lộc
thẻ kiểm tra số 230023 ngày 21/2/63 do Huế cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điện 554-557
M.V. HÌNH-LẮT phạt tội nguy chứng về việc hộ, đồng cam đoan
quyết bất chấp tên L2 B 30

sinh ngày mười bốn (14) tháng mười một (11)
năm một (1) ngàn chín (9) trăm mười (10) (1940)
tại làng Gao dôi xã Quận phước-Lộc
sinh Thừa-Thiên con ông L2-Thị (0) và bà
Nguyễn Thị Ngọc (0) Hai ông bà này đã chánh thức lấy nhau

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể
xin sao lục giấy khai sinh nói trên được vì lẽ Chiến tranh
số bộ bị thất lạc

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và kiểm
tra 47.48 H.V. HỘ-LUẬT, lập chứng chỉ thế vì khai-sinh này cho
tên Lê-Bao sinh ngày mười bốn (14)
tháng mười một (XI) năm một ngàn chín trăm
lăm mươi tám (1948)
tại làng Cáp đối xã Quận phủ-Lộc tỉnh Thừa-Thiên
son ông Lê-Thị (c) và bà Nguyễn Thị Ngàn (c)
đề cấp cho đương-sự theo như đơn xin.

Và các người chứng sẽ ký tên với chúng tôi và ông lục sự
sau khi nghe đọc lại.

Lục-sự,
Phạm Ngọc Phước

Chánh-án
Đại Ủy Nguyễn-Khiêm

Những người chứng
1) Lê-Bao

Người đứng xin
Lê-Thị Bạch

2) Nguyễn Thị Ngàn

Sau Nguyễn Ngàn

Trước bạ tại HUẾ

Ngày 22 tháng 04 năm 1968

Quyển 56 tờ 68 số 5536

Thân: Sáu chục Đồng

TY-TRƯỞNG TRƯỚC-BẠ

(Lý tên là phước phú và áp chọ)

Lưu hồ sơ tại Tòa án

HÀM CÔNG

ĐƠN ĐƠN

ĐƠN ĐƠN

ĐƠN ĐƠN

ĐƠN ĐƠN

ĐƠN ĐƠN

ĐƠN ĐƠN

ĐƠN ĐƠN

ĐƠN ĐƠN

ĐƠN ĐƠN

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

Tỉnh, Thị-Xã

Quận

Xã, Phường

Số hiệu



Trích - Lục

Chứng-Thư hôn-Thú

Lập ngày tháng năm 1973

Tên họ chồng : (Sống chết)
Ngày và nơi sanh : (Sống chết)
Tên họ cha chồng : (Sống chết)
Tên họ mẹ chồng : (Sống chết)
Tên họ vợ :
Ngày và nơi sinh :
Tên họ cha vợ : (Sống chết)
Tên họ mẹ vợ : (Sống chết)
Ngày lập hôn thú :
Có lập hôn khế không :

Trích lục y bản chính

ngày tháng năm 1973

Viên-chức Hộ-tịch



PHUNG TRÍCH-LỤC

LỚP-TRÌNH 17 THÁNG 11 NĂM 1973

VIÊN-HỘ-TỊCH-XÃ LỘC-TH



Signature

VÕ-SUNG

SỐ TƯ-PHÁP
SỐ TƯ-PHÁP

VIỆT-NAM CỘNG



HÒA HÒA GIẢI PHU-LO **Chứng-Chỉ Thê-Vì**

số 3118

ngày 26-II-1959

của

TRƯƠNG-THI-BÌNH

Năm một ngàn chín trăm năm mươi chín
ngày Hai mươi sáu (26) tháng Hai (2) năm 1959

Trước mặt chúng tôi là **Nguyễn-Ngọc-Trần Quan-Trường Kiên Th**
Ph.Chánh Án Tòa Hòa giải Quan Phu-Loc, ngồi tại Văn phòng,

số Ông **Nguyễn-Van-Hy**, **Lục.sự giúp việc**

Có ông bà **Trương - Ky** 55 tuổi, nghề nghiệp

Thợ Cắt trú tại **Đông-Lưu, Phu-Loc, Thừa-Thiên**

thẻ kiểm tra số **04A0191** ngày **18-06-1959** do **Quan**

Phu-Loc

cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục

khởi sinh của **Trương-Thi-Bình** sanh ngày

21 tháng **09** năm **1950** tại làng **Đông-Lưu**

Quận Phu-Loc tỉnh **Thừa-Thiên** được vì lẽ

Chiến tranh số bà bị thất lạc.

nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên kê
sau do y dẫn đến đề lập chứng chỉ thay thế chứng thư hộ tịch nói trên.

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỄN:

1o) **Nguyễn-Cầm-Dung** 53 tuổi, nghề **Làm ruộng**
trú tại **Đông-Lưu, Phu-Loc, Thừa-Thiên**

thẻ kiểm tra số **06A0045** ngày **27-9-55** do **Quan Phu-Loc** cấp

2o) **Lê - Thi** 35 tuổi, nghề **Làm ruộng**
trú tại **Đông-Lưu, Phu-Loc, Thừa-Thiên**

thẻ kiểm tra số **24A0112** ngày **10-7-1959** do **Quan Phu-Loc** cấp

3o) **Trần - Cầm** 42 tuổi, nghề **Làm ruộng**
trú tại **Đông-Lưu, Phu-Loc, Thừa-Thiên**

thẻ kiểm tra số **17A0060** ngày **18-6-59** do **Quan Phu-Loc** cấp

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334-337
H. V. HÌNH-LUẬT phạt tội ngụy chứng về việc hộ, đồng sam đoan quá
quyết biết chắc tên **TRƯƠNG-THI-BÌNH**

sanh ngày **Hai mươi mốt (21) tháng Chín (9)**

năm **Một ngàn chín trăm năm mươi (1950)**

tại làng **Đông-Lưu**

Quận Phu-Loc

tỉnh **Thừa-Thiên**

con ông

Trương - Ky

Huỳnh-Thị-Gai

Hai ông bà này đã chấp thức lấy nhau

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể
xin sao lục giấy khai sanh nói trên được vì lẽ _____
Chiến tranh số bé thất lạc

Bởi vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhận chứng và chiếu
điều 47-48 H. V. HỘ-LUẬT, lập chứng chỉ thể vi khai sinh này cho
tên Trương-Thị-Bình sanh ngày Hai mươi, một (21)
tháng Chín (09) năm Một ngàn chín trăm
năm mươi; (1950)

tại làng Đông-Lạc Quận Phước-Lạc tỉnh Thừa-Thiên
con ông Trương-Kỳ và bà Nguyễn-Thị-Gai
để cấp cho đương sự theo như đơn xin.

Và các người chứng sẽ ký tên với chúng tôi và ông lục sự sau
khi nghe đọc lại.

Lục sự,

Chánh án,

Nguyễn-Văn-Hy

Nguyễn-Ngọc-Trần

Những người chứng:

Người đứng xin:

1o) Nguyễn-Châu-Dung

Trương-Kỳ

2o) Lê - Thi

Trần - Căn

3o)

Trước bạ tại HUẾ
Ngày 03 tháng 12 năm 1959
Quyển 36 tờ 46 số 2168

Thân: Sau chức đồng

TY-TRƯỞNG TRƯỚC-BẠ,
(Ký tên không rõ và áp dấu)



CÔNG AN TỈNH BTT

C. H. X. H. C. N. V. N.

DL - TĐ - HP

BIÊN LAI THU TIỀN LỆ PHÍ

Ông bà: Lê Bảo.

Hiện ở: Trung tâm Lưu Trữ Phụ Lưu

Có nộp đủ số tiền: 14.000 đồng

Về lệ phí xin cấp: CĐ, 2HC + 6TC.

Xuất cảnh: Đi lấy giấy của.

Huế, ngày 15 tháng 11 năm 1988

Người thu tiền

HSS:

98. 11/88

WTCF.



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC
Số 347...../...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự Do Hạnh Phúc

Phú Lộc ngày 10 tháng 4 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC

Căn cứ công văn 276, sát lệnh 175/s1 ngày 28 tháng 3 năm 1981 về việc quản chế
chiếu phạt định quản chế và tháng năm 1981 và ủy ban
huyện Phú Lộc Về việc quản chế anh Lê Beo
Thời hạn :
căn cứ vào kết quả quá trình thực hiện sự cải tạo cũ Lê Beo
trong thời gian bị quản chế là một nhân dân tốt và

QUYẾT ĐỊNH

Điều I: Giải chế cho : Lê Beo

Bắt đầu ngày 10 tháng 4 năm 1981

Điều II: Anh Lê Beo được hưởng lại quyền lợi của nước Cộng hòa xã
hội chủ nghĩa Việt Nam như những công dân khác

Điều III: Ông chánh văn phòng UBND huyện Ông Trương Công An, Huyện Phú Lộc
Ông Chủ tịch UBND xã Chiếu quyết định thi hành

T/ Ủy Ban Nhân Dân Huyện Phú Lộc

Chủ tịch

K.

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
QUÂN KHU IV
CỤC CHÍNH TRỊ QUÂN KHU

Số: 143/QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Ngày 12 tháng 4 năm 1977

Thi hành Chi thị số 218/CTTU ngày 18-4-75 của Ban bí thư Trung ương Đảng, Thông tư số 188/CT ngày 26-9-1969 của Hội đồng Chính phủ, Chi thị số 150/QP ngày 5-9-1970 của Bộ quốc phòng và tuyên bố 12 điểm ngày 25-5-1976 của Chính phủ cách mạng Lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam về chính sách đối với tất cả những người làm việc trong quân đội, chính quyền và các tổ chức chính trị phản động trong chính quyền cũ.

Xét đề nghị của ban chỉ huy Đoàn 76

CỤC CHÍNH TRỊ QUÂN KHU

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1: Cho anh: Lê Béo, Tự nguyện, Do học tập cải tạo
Quê quán: Đông Hưng, Lạc Thủy, Phú Lộc B.T. Thừa
về địa phương làm ăn.
- Điều 2: Khi về anh Béo phải trình diện tại cơ quan chính quyền địa phương đúng ngày 15 tháng 4 năm 1977.
- Điều 3: Ban chỉ huy Đoàn 76 và anh Béo chiếu Quyết định thi hành.

T/M Chủ nhiệm chính trị Quân khu IV



Thượng tá PHẠM MINH THẠCH

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn Lộc Tân
 Thị xã, Quận Phước Lộc
 Thành phố, Tỉnh Quảng Trị

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH



HỌ VÀ TÊN

Sinh ngày, tháng, năm

Nơi sinh

KHAI VỀ CHA MẸ

Họ và tên, tuổi
(hoặc ngày, tháng, năm sinh)

Dân tộc
Quốc tịch

Nghề nghiệp
Nơi ĐKKK thường trú

Họ và tên, tuổi
Nơi ĐKKK thường trú
số giấy chứng minh hoặc
CNCC của người đứng khai.

LÊ THỊ HỒNG NHỊ		Nam, nữ vợ
19-02-1978 - Mười chín Tháng Hai Năm một chín tám bảy mười chín		
Bệnh viện - phôi lạc		
CHA	MẸ	
Yê Beo 32 tuổi	Thị Hồng Nhị 28 tuổi	
Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam	
Yam Ruong Poi 3. H.T.X Trung Hoa	Yam Ruong Poi 3. H.T.X Trung Hoa	
Yê Beo Poi 3. H.T.X Trung Hoa tả lạc tinh		

NEÂN THUC Y SAO BÀN CHÍNH

Ngày 25 tháng 11 năm 1988

TM. UBND Xã Tân Mỹ
(Ký tên, đóng dấu)



Cải Đình

Đang ký, ngày 19 tháng 3 năm 1988

TM, UBND Ex 10 103

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

25 Ky.

Dep. Mr. Phne

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã phường Lê ThịHuyện Phước LộcTỉnh, Thành phố B.T.T

GIẤY KHAI SINH



Họ và tên

Lê Thị Hiền - Nam

Sinh ngày tháng, năm

Ngày hai mươi tám tháng
28 - 10 - 1985 mười năm một
nghìn chín trăm tám mươi lăm

Nơi sinh

Bệnh Viện Phước Lộc

KHAI VỀ CHA MẸ

CHA

MẸ

Họ, tên, tuổi (hoặc
ngày, tháng, năm, sinh)

Lê Bảo

39 tuổi

Nguyễn Thị Bình

33

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

Lao động

Lao động

Nơi ĐKNK thường trú

Đội 3 Trung Hòa

Đội 3 Trung Hòa

Họ tên, tuổi nơi ĐKNK
thường trú, số giấy
chứng minh hoặc CNCC
của người đứng khai

Đăng ký, ngày 26 tháng 12 năm 1985

T/M ủy ban nhân dân xã (tên)

(Kẻ tên đứng khai ghi rõ họ tên chữ viết)



Cai Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh, Thành phố, Tỉnh

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH



HỌ VÀ TÊN

Sinh ngày, tháng, năm

Nơi sinh

KHAI VỀ CHA MẸ

Họ và tên, tuổi
(hoặc ngày, tháng, năm sinh)Dân tộc
Quốc tịchNghề nghiệp
Nơi ĐKKK thường trú

Họ và tên, tuổi

Nơi ĐKKK thường trú
số giấy chứng minh hoặc
CMCC của người đứng khai.

LÊ - THỊ QUỲNH - NHƯ

Nam, nữ
nữ

30-4-1975

mười chín năm bảy mươi lăm

Đông - Xuân - Lộc - Tân - Phú - Lộc

CHA

MẸ

Lê - Beo
32 tuổiTrương - Thị - Bình
28 tuổiKinh
Việt NamKinh
Việt NamLâm Ruộng
Đội 3 H. I. X. Trung HàLâm Ruộng
Đội 3 H. I. X. Trung HàLê Beo
Đội 5 Hợp tác xã Trung Hà
Xã Lộc Trì

NHÂN THỰC Y SAO BẢN CHÍNH

Ngày 25 tháng 4 năm 1975

TM, UBND xã Lộc Trì

(Ký tên, đóng dấu)

Đã ký, ngày 25 tháng 11 năm 1975

TM, UBND xã Lộc Trì

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Đã ký

Ng. Văn Pháo

Cai Định

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã phường Thị trấn

Huyện Phước Yên

Tỉnh, Thành phố Bình Định

GIẤY KHAI SINH



Họ và tên	Lê Thị Bích Nhi	
Sinh ngày tháng, năm	Ngày mồng một tháng 01 - 06 - 1983 sau năm một nghìn chín trăm tám mươi ba	
Nơi sinh	Bệnh Viện Phước Yên	
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm, sinh)	Lê Bảo 37 tuổi	Trương Thị Bích 33 tuổi
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nông	Nông
Nơi ĐKNK thường trú	Đ. 3 Trung Hòa	Đ. 3 Trung Hòa
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai		

BT/1027/50 020/6-81 - Kim

Đăng ký, ngày 26 tháng 11 năm 1983

T/M ủy ban nhân dân Ra W. H.

(Ký tên đóng dấu ghi rõ họ tên chức vụ)

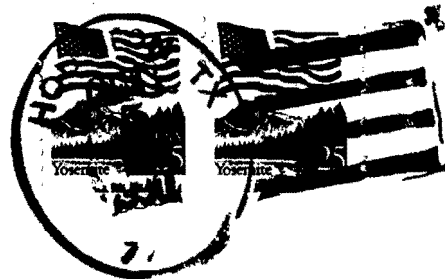


all
Cai Ninh

Agosto del 18

F. HUYNH TAN DUC

OCT 12 1990



TO: FAMILIES OF VIETNAM
POLITICAL PRISONER ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

ARLINGTON VA 22205-0635

